THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

20 - 27.10.2026

Thông tin được tổng hợp từ Bản tin Thông tin Thương mại (số 44-2026 ngày 02/11/2026) được phát hành định kỳ hàng tuần của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương.

Việt Nam xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ

Kim ngạch xuất khẩu

- Tuần qua, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) đạt **461,2 triệu USD, tăng 7%** so với tuần trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất bằng gỗ đạt **252 triệu USD, giảm 5,2%** so với tuần trước.
- Tháng 10/2026, kim ngạch xuất khẩu G&SPG đạt **1,69 tỷ USD, tăng 12,7%** so với tháng 9/2026 và **tăng 9,6%** so với tháng 10/2025. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt **1,1 tỷ USD, tăng 12,7%** so với tháng 9/2026 và **tăng 3,5%** so với tháng 10/2025.
- 10T2026, kim ngạch xuất khẩu G&SPG ước đạt **15 tỷ USD, tăng 6,8%** so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt **9,73 tỷ USD, tăng 1,0%** so với cùng kỳ 2025.

Tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng G&SPG của Việt Nam 9T2026

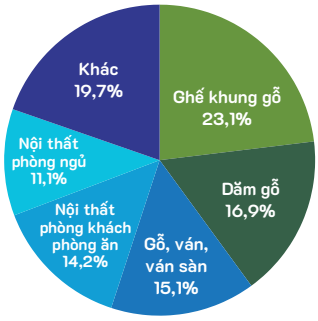

Thị trường xuất khẩu

- 9T2026, **Mỹ** là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt **6,68 tỷ USD, giảm 4,1% về kim ngạch và 5,5% về tỷ trọng** so với cùng kỳ 2025.
- **Trung Quốc** đứng thứ hai, đạt **1,98 tỷ USD, tăng 40,8% về kim ngạch và 3,6% về tỷ trọng** so với cùng kỳ 2025.
- **Nhật Bản** đứng thứ ba, đạt **1,67 tỷ USD, tăng 6,7% về kim ngạch** so với cùng kỳ 2025.

Tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam vào một số thị trường chính 9T2026

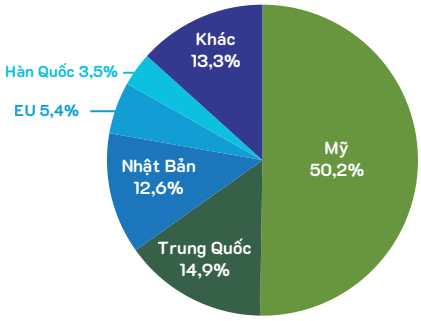

Việt Nam nhập khẩu gỗ nguyên liệu

Lượng và kim ngạch nhập khẩu

- Trong tuần, kim ngạch nhập khẩu gỗ nguyên liệu của Việt Nam đạt **63,8 triệu USD, tăng nhẹ 0,8%** so với tuần trước.
- Một số thị trường có kim ngạch nhập khẩu giảm so với tuần trước: **Mỹ** giảm 1,1%; **Thái Lan** giảm 14,6%; **New Zealand** giảm 28,5%; **Congo** giảm 35,1%; **Lào** giảm 8,8%; **Chile** giảm 12,1%; **Cameroon** giảm 75,4%.
- Một số thị trường có kim ngạch nhập khẩu tăng so với tuần trước: **Trung Quốc** tăng 8,4%; **Đức** tăng 0,8%; **Croatia** tăng mạnh 949,9%; **Urugoay** tăng 106,3%; **Papua New Guinea** tăng rất mạnh 3.982,7%; **Brazil** tăng 12,8%; **Bỉ** tăng 27,8%.
- Tháng 10/2026, lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu của Việt Nam ước đạt **600 nghìn m³, trị giá 207,7 triệu USD, tăng 2,0% về lượng và tăng 5,5%** về trị giá so với tháng 9/2026; **tăng 20,7% về lượng và tăng 31,0%** về trị giá so với tháng 10/2025.
- 10T 2026, lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu của Việt Nam ước đạt **6,1 triệu m³, trị giá 2,1 tỷ USD, tăng 8,4% về lượng và tăng 18,2% về trị giá** so với cùng kỳ 2025.

Thị trường nhập khẩu

- 9T2026, **Mỹ** là nhà cung cấp gỗ nguyên liệu lớn nhất cho Việt Nam, đạt **1,3 triệu m³, trị giá 591,2 triệu USD, tăng 30,2% về lượng và 40,6% về trị giá** so với cùng kỳ năm 2025.

Tỷ trọng lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu của Việt Nam từ một số thị trường chính 9T2026

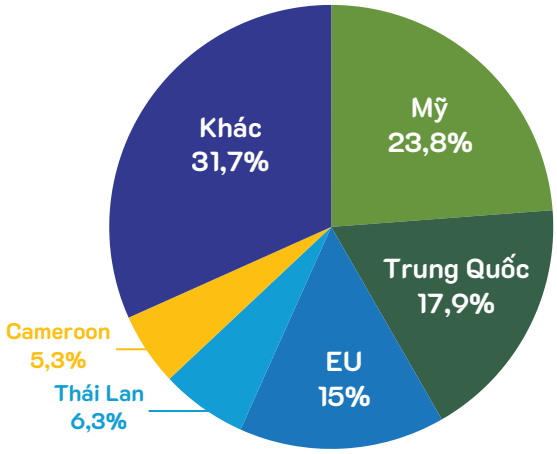

Chủng loại nhập khẩu

- **Gỗ thông** đạt **931,3 nghìn m³, trị giá 186,2 triệu USD, tăng 18,8% về lượng và 19,5%** về trị giá so với cùng kỳ 2025.
- **Gỗ tần bì** đứng thứ hai, đạt **678,3 nghìn m³, trị giá 180,7 triệu USD, tăng 8,3% về lượng và 10,2% về trị giá** so với cùng kỳ 2025.
- **Gỗ dương** có lượng nhập khẩu tăng mạnh, đạt **589,4 nghìn m³, trị giá 236,2 triệu USD, tăng 148,3% về lượng và 132,6% về trị giá** so với cùng kỳ 2025.

Tỷ trọng lượng một số chủng loại gỗ nguyên liệu Việt Nam nhập khẩu 9T2026

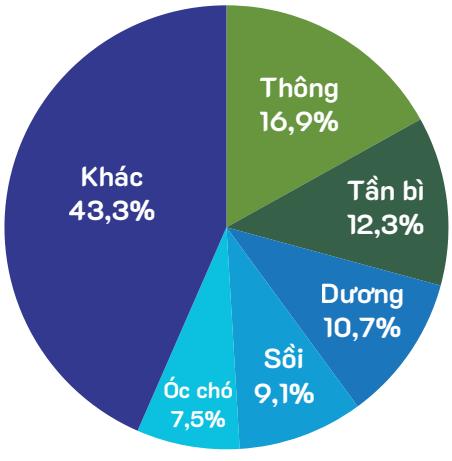

Mọi phản hồi và câu hỏi, vui lòng gửi đến email: **mekongrg@gmail.com**

Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: **mkrg.org** hoặc quét mã QR

Tài liệu này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của chương trình FGMC của Vương quốc Anh. Các thông tin đưa ra trong tài liệu này là của tác giả và không phản ánh quan điểm của Forest Trends, VIFOREST và nhà tài trợ.